

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2023/HNST ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1979

- Bà Võ Thị Hồng L1, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: 456/41 P1, phường Z, quận Y, Tp. H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 cùng xác nhận vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Kim N1, sinh ngày 08/11/2014. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận ông T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và bà L1 không cấp dưỡng nuôi con. Thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng nuôi con của ông T1 và bà L1 phù hợp với quy định tại các điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông T1 và bà L1 cùng xác nhận vợ chồng không có.

[4] Nghĩa vụ dân sự khác: Ông T1 và bà L1 cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông T1, bà L1 đã nộp theo biên lai số 0037086 ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 107/2009, quyển số 01, ngày 20/5/2009 cấp tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung:* Ông Nguyễn Quốc T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Kim N1, sinh ngày 08/11/2014. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà L1 do ông T1 không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Bà Võ Thị Hồng L1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L1 hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung :* Ông T1, bà L1 cùng xác nhận vợ chồng không có

- *Nghĩa vụ dân sự khác:* Ông T1, bà L1 cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

#### **2. Về lệ phí Tòa án:**

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Quốc T1 và bà Võ Thị Hồng L1 nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông T1, bà

L1 đã nộp theo biên lai số 0037086 ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Thành).

**THẨM PHÁN**

**Trần Hương Giang**